

Số: /KH-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bình Phước theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ**

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT ngày 10/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn một số điều của Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1407/TTr-SKHĐT-ĐKKD ngày 03/8/2022,

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ, như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa đang hoạt động theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, tạo môi trường thuận lợi trong sản xuất kinh doanh và thu hút đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, triển khai đồng bộ, hiệu quả các chính sách hỗ trợ DNNVV theo quy định tại Luật Hỗ trợ DNNVV và các chính sách có liên quan.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nội dung của Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ DNNVV trên địa bàn tỉnh.

### **2. Yêu cầu**

- Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung nghiên cứu, xây dựng và triển khai các hoạt động hỗ trợ DNNVV đảm bảo đồng bộ, thống nhất và có tính khả thi cao. Đồng

thời, chủ động lồng ghép các hoạt động hỗ trợ DNNVV trong các kế hoạch, chương trình công tác của cơ quan đơn vị nhằm hỗ trợ đạt hiệu quả phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đồng thời sử dụng hiệu quả kinh phí, tiết kiệm nguồn lực.

- Công tác hỗ trợ DNNVV cần bám sát các nội dung, quy định của Luật Hỗ trợ DNNVV; Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ DNNVV; Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT ngày 10/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Đồng thời, phải phù hợp với định hướng, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2021-2025; bảo đảm công khai, minh bạch về nội dung, đối tượng, trình tự, thủ tục, nguồn lực, mức hỗ trợ theo quy định.

## **II. ĐỐI TƯỢNG HỖ TRỢ, NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN HỖ TRỢ**

### **1. Đối tượng hỗ trợ**

- Doanh nghiệp được thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, đáp ứng các tiêu chí xác định DNNVV theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.

- Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến hỗ trợ DNNVV.

### **2. Nguyên tắc thực hiện hỗ trợ**

Nguyên tắc thực hiện hỗ trợ theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.

## **III. NỘI DUNG HỖ TRỢ**

### **1. Hỗ trợ công nghệ:**

a) Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số; ứng dụng công nghệ, ứng dụng các giải pháp trên nền tảng số.

- Nội dung thực hiện: Hỗ trợ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 11 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.

- Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

b) Hỗ trợ tư vấn đăng ký bảo hộ, khai thác và ứng dụng tài sản trí tuệ của DNNVV; tư vấn tìm kiếm, lựa chọn, giải mã và chuyển giao công nghệ cho DNNVV.

- Nội dung thực hiện: Hỗ trợ theo quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 11 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.

- Đơn vị thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Nội dung thực hiện: Triển khai các dự án đầu tư hỗ trợ DNNVV thông qua xây dựng mới cơ sở uơm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung; cải tạo,

nâng cấp các hạ tầng có sẵn để hình thành cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung; mua sắm, lắp đặt trang thiết bị, máy móc, phòng nghiên cứu, phòng thí nghiệm, hệ thống thông tin cho cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung hỗ trợ DNNVV.

Đồng thời khuyến khích, hướng dẫn doanh nghiệp và tổ chức đầu tư kinh doanh khác thành lập cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung cho DNNVV theo quy định.

- Đơn vị thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

## **2. Hỗ trợ thông tin:**

a) Công bố trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, Cổng thông tin điện tử Ủy ban nhân dân tỉnh, Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ DNNVV ([www.business.gov.vn](http://www.business.gov.vn)) các thông tin về kế hoạch, chương trình, hoạt động hỗ trợ DNNVV; thông tin thị trường, sản phẩm, công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp, các thông tin khác phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp.

- Đơn vị thực hiện: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các Hội, Hiệp hội, Câu lạc bộ Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Hỗ trợ, hướng dẫn và thông tin đến các DNNVV trên địa bàn tỉnh được miễn phí truy cập các thông tin quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Hỗ trợ DNNVV trên Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ DNNVV ([www.business.gov.vn](http://www.business.gov.vn)) và trang thông tin điện tử của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh.

- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

## **3. Hỗ trợ tư vấn:**

a) Hướng dẫn các cá nhân, tổ chức tư vấn nộp hồ sơ đăng ký tham gia mạng lưới tư vấn viên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP thông qua hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến tới đơn vị được giao đầu mối tổ chức hoạt động mạng lưới tư vấn viên thuộc Bộ, cơ quan ngang bộ để được công nhận vào mạng lưới tư vấn viên và được công bố trên trang thông tin điện tử của Bộ, cơ quan ngang bộ.

- Đơn vị thực hiện: Các Sở, ban, ngành tỉnh căn cứ vào lĩnh vực, tiêu chí, quy định công nhận cá nhân, tổ chức tư vấn thuộc mạng lưới tư vấn viên hỗ trợ DNNVV của ngành mình để hướng dẫn.

b) Hỗ trợ tiếp cận mạng lưới tư vấn viên để được hỗ trợ sử dụng dịch vụ tư vấn về nhân sự, tài chính, sản xuất, bán hàng, thị trường, quản trị nội bộ và các nội dung khác liên quan đến hoạt động sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp (không bao gồm tư vấn về thủ tục hành chính, pháp lý theo quy định của pháp luật chuyên ngành).

- Nội dung hỗ trợ tư vấn cho DNNVV tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP, được thực hiện theo quy định hiện hành.

- Đơn vị thực hiện: Các Sở, ban, ngành tỉnh.

#### **4. Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực:**

a) Hỗ trợ đào tạo trực tiếp về khởi sự kinh doanh và quản trị doanh nghiệp

- Nội dung thực hiện: Xây dựng và triển khai các chương trình hỗ trợ đào tạo về khởi sự kinh doanh và quản trị doanh nghiệp cho DNNVV theo quy định tại Khoản 1 Điều 14 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.

- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

b) Hỗ trợ đào tạo trực tuyến về khởi sự kinh doanh và quản trị doanh nghiệp

- Nội dung thực hiện: Hỗ trợ, hướng dẫn DNNVV truy cập và tham gia các bài giảng trực tuyến có sẵn trên hệ thống đào tạo trực tuyến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để học tập theo thời gian phù hợp.

- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Hỗ trợ đào tạo nghề

- Nội dung thực hiện: Tổ chức các khóa đào tạo nghề cho lao động làm việc trong các DNNVV trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Khoản 4 Điều 14 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.

- Đơn vị thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

#### **5. Hỗ trợ DNNVV chuyển đổi từ hộ kinh doanh**

a) Hỗ trợ tư vấn hướng dẫn hồ sơ, thủ tục thành lập doanh nghiệp

- Nội dung thực hiện: Hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn miễn phí về trình tự, thủ tục, hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp cho các hộ kinh doanh đăng ký chuyển đổi thành doanh nghiệp theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.

- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan.

b) Hỗ trợ đăng ký doanh nghiệp, công bố thông tin doanh nghiệp

- Nội dung thực hiện: Hỗ trợ miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp và miễn phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp lần đầu tại Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia đối với các DNNVV chuyển đổi từ hộ kinh doanh theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.

- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan.

c) Hỗ trợ đăng ký doanh nghiệp, công bố thông tin doanh nghiệp

- Nội dung thực hiện: Bố trí bộ phận tư vấn, hướng dẫn các DNNVV chuyển đổi từ hộ kinh doanh tiếp tục hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc ngành, nghề kinh doanh có điều kiện mà không thay đổi về quy mô thì gửi đề nghị tới cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để được cấp văn bản liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của doanh nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền có trách nhiệm cấp văn bản liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh cho doanh nghiệp theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.

- Đơn vị thực hiện: Các Sở, ban, ngành, đơn vị cấp các giấy phép kinh doanh ngành nghề có điều kiện, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan.

d) Hỗ trợ lệ phí môn bài

- Nội dung thực hiện: Triển khai quy định hỗ trợ miễn lệ phí môn bài trong thời hạn 03 (ba) năm kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu đối với DNNVV chuyển đổi từ hộ kinh doanh theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.

- Đơn vị thực hiện: Cục Thuế chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan.

e) Hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn thủ tục hành chính thuế và chế độ kế toán

- Nội dung thực hiện: Tư vấn, hướng dẫn miễn phí các thủ tục hành chính thuế và chế độ kế toán trong thời hạn 03 (ba) năm kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu đối với DNNVV chuyển đổi từ hộ kinh doanh theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Cục Thuế và các cơ quan, đơn vị liên quan.

## **6. Hỗ trợ DNNVV khởi nghiệp sáng tạo**

- Nội dung thực hiện: Xây dựng, triển khai thực hiện các nội dung hỗ trợ cho DNNVV khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Mục 2 Chương IV Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.

- Đơn vị thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư Thương mại và Du lịch tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

## **7. Hỗ trợ DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị**

- Nội dung thực hiện: Xây dựng, triển khai thực hiện các nội dung hỗ trợ cho DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị theo các quy định tại Mục 3 Chương IV Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.

- Đơn vị thực hiện: Sở Công Thương, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

### **8. Hỗ trợ lãi suất cho DNNVV khởi nghiệp sáng tạo, DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị**

- Nội dung thực hiện: Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh thực hiện cho vay có hỗ trợ lãi suất cho DNNVV khởi nghiệp sáng tạo, DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị trong phạm vi dự toán ngân sách nhà nước bố trí theo quy định tại Mục 4 Chương IV Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.

- Đơn vị thực hiện: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - chi nhánh tỉnh Bình Phước chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Ngân sách nhà nước: Ngân sách Trung ương hỗ trợ và ngân sách tỉnh.

2. Đối với các nhiệm vụ được quy định trong Kế hoạch này do cơ quan nào chủ trì thực hiện thì cơ quan đó có trách nhiệm xây dựng dự trù kinh phí gửi Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh cụ thể, đúng quy định.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Trên cơ sở các nhiệm vụ nêu trên, các Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch chi tiết đảm bảo hoàn thành từng nội dung cụ thể.

Ngoài những nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch, các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Nghị định số 80/2001/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ DNNVV tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Luật Hỗ trợ DNNVV trên địa bàn tỉnh Bình Phước; lồng ghép các nhiệm vụ hỗ trợ DNNVV vào các kế hoạch, chương trình công tác của các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố để bảo đảm triển khai các hoạt động hỗ trợ DNNVV hiệu quả.

2. Định kỳ hàng năm gửi báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch về Sở Kế hoạch và Đầu tư **trước ngày 08 tháng 12** để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm chủ trì, kiểm tra, theo dõi việc triển khai thực hiện kế hoạch; tổng hợp, xây dựng dự thảo báo cáo đánh giá kết quả thực hiện, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư **trước ngày 15 tháng 12**.

4. Sở Tài chính có trách nhiệm phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư phân khai kinh phí hỗ trợ DNNVV sử dụng nguồn ngân sách Trung ương; phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan tổng hợp, tham mưu bố trí kinh phí trong dự toán hàng năm và hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí để thực hiện kế hoạch này.

Hằng năm, vào thời điểm xây dựng dự toán ngân sách, trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị và khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính xem xét, tổng hợp kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao tại kế hoạch này, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

**5.** Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố ngoài các nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện trong kế hoạch này. Chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch thường xuyên phối hợp vận động, giới thiệu Hộ kinh doanh có khả năng chuyển đổi thành doanh nghiệp về Sở Kế hoạch và Đầu tư để được hướng dẫn hỗ trợ theo quy định.

**6.** Các Hội và Hiệp hội Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tích cực triển khai tuyên truyền Nghị định số 80/2021/NĐ-CP và Kế hoạch này đến các DNNVV, hộ kinh doanh, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn; phát huy vai trò là cầu nối giữa chính quyền với cộng đồng DNNVV; chủ động phối hợp với các Sở, ban, ngành để triển khai các hoạt động hỗ trợ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

**7.** Các DNNVV cung cấp thông tin, hồ sơ đầy đủ, kịp thời chính xác theo quy định, chịu trách nhiệm về những thông tin, tài liệu đã cung cấp. Sử dụng các nguồn lực hỗ trợ của tỉnh một cách phù hợp, hiệu quả. Chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.

**8.** Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các Sở, ban, ngành và các đơn vị kiến nghị, phản ánh về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Hội, Hiệp hội. Câu lạc bộ;
- LĐVP, Phòng TH;
- Lưu: VT. (7Bình)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**